TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2017/HSST
Ngày: 07/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH NINH BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Ngọc Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Đức Thịnh.

2. Ông Tạ Khắc Nghĩa.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Quang Trung, Thư ký, Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Ngần, kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và Tên: **Vũ Tuấn D**, (tên gọi khác: Không).

Sinh năm 1957, tại N- Ninh Bình; Trú tại: tổ 12, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không; Bố đẻ: Vũ Văn P (Đã chết); Mẹ đẻ: B (Đã chết); Vợ: T, sinh năm1966; Con: có 03 con đã trưởng thành.

Tiền án, tiền sự: chưa có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông Nguyễn Viết C (Tên gọi khác: Nguyễn Tiến D), sinh năm 1966 (Đã chết). Người Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1970; Trú tại: thôn Đ, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Bình, (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đoàn Thị H1, sinh năm 1985; Trú tại: Tổ 12, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, (Vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vũ Tuấn D bị Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện N, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vũ Tuấn D là người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định của pháp luật. Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 06/05/2017, Vũ Tuấn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 35M1-011.93 đi trên đường 479 hướng từ xã X đi xã G, huyện N. Khi đi đến km 9+100 đường 479 thuộc địa phận thôn M, xã X, huyện N, ở phía trước cùng chiều đi với xe mô tô của D điều khiển có ông Nguyễn Viết C sinh năm 1966 ở thôn Đ, xã X, huyện N đang điều khiển xe đạp đi phía trước. Lúc này do trời tối, có mưa nhỏ Vũ Tuấn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35M1-011.93 không quan sát, để giảm tốc độ giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước dẫn đến bánh trước xe mô tô do Dung điều khiển đã đâm vào bánh sau xe đạp của ông C làm hai xe đổ rê trên mặt đường. Vũ Tuấn D và ông Nguyễn Viết C ngã xuống đường bị thương nặng đều được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình. Ông Nguyễn Viết C tử vong hồi 02 giờ 25 phút ngày 09/5/2017. Vũ Tuấn D bị thương "Vỡ lách độ IV, chấn thương thận độ I" phải điều trị từ ngày 06/05/2017 đến ngày 15/05/2017 thì ra viện.

- Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 06/10/2017 VKSND huyện N đã truy tố bị cáo Vũ Tuấn D về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự (BLHS).

- Tại phiên toà bị cáo Vũ Tuấn D khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo hỗ trợ thêm cho gia đình người bị hại số tiền 20.000.000đ.

- Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố không thay đổi bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Tuấn D phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Áp khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú theo dõi, giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 BLHS; các điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật dân sự năm 2015; ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại về bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 60.000.000đ; Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường được số tiền 47.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền là 13.000.000đ.

Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng, người đại diện hợp pháp của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và giám định pháp y tử thi số 28/KLGĐ- PC54-PY ngày 15/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Trên cơ thể ông Nguyễn Viết C có các tổn thương xưng nề, sây sát, rách da tụ máu ở các vùng đầu, mặt, ngực, lưng. Tụ máu dưới da đầu vùng thái dương đỉnh trái. Cơ thái dương trái tụ máu. Vỡ phức tạp sương hộp sọ vùng thái dương - đỉnh trái, diện vỡ đo được KT (13x1) cm, kéo dài từ khớp đỉnh - chẩm đến khớp đỉnh trán, qua diện vỡ có nhiều máu cháy ra. Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Viết C "Chấn thương sọ não". Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 19 giờ 20 phút ngày 06/5/2017 tại km 9 +100 đường 479 thuộc địa phận thôn M, xã X, huyện N, Vũ Tuấn D là người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định của pháp luật điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 35M1-011.93 đi trong điều kiện trời tối, có mưa nhỏ nhưng không chú ý quan sát để giảm tốc độ giữ khoảng cách an toàn với xe đạp do ông Nguyễn Viết C chạy phía trước dẫn đến bánh trước xe mô tô do Vũ Tuấn D điều khiển đã đâm vào bánh sau xe đạp do ông Nguyễn Viết C điều khiển gây hậu quả nghiêm trọng làm ông Nguyễn Viết C tử vong đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

* Điều 202: Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. ……

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Tuấn D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng; gây thiệt hại về tính mạng, sức khoẻ và tài sản của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi vô ý. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi gây tai nạn bản thân bị cáo cũng bị "Vỡ lách độ IV, chấn thương thận độ I" phải điều trị từ ngày 06/05/2017 đến ngày 15/05/2017 thì ra viện; đã chủ động tìm cách khắc phục, thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình nạn nhân; quá trình điều tra va tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra; Đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng Điều 60 BLHS giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục, cải tạo bị cáo là thỏa đáng.

Xét bị cáo mới vi phạm lần đầu lại có nhiều nguyên nhân nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo; vì vậy HĐXX quyết định không áp dụng khoản 5 Điều 202 BLHS phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Vũ Tuấn D đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 47.000.000đ. Bà Hoàng Thị H là đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 20.000.000đ; Tại phiên tòa giữa bị cáo và bà Hoàng Thị H là đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại tổng cộng là 60.000.000đ; quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường số tiền 47.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp số tiền là 13.000.000đ; Vì vậy, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 35M-011.93 do Vũ Tuấn D điều khiển. Quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của chị Đoàn Thị H1 trú tại tổ 12, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình cho Vũ Tuấn D mượn. Xe mô tô bị hư hỏng nhẹ thiệt hại 560.000đ. Chị Đoàn Thị H1 không

đề nghị Vũ Tuấn D phải bồi thường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nđã trả lại cho Đoàn Thị H1 là phù hợp.

- Đối với 01 xe đạp nhãn hiệu VIHA**,** loại xe nữ, màu sơn xanh là tài sản hợp pháp của gia đình Nguyễn Viết C bị hư hỏng thiệt hại 220.000đ, bà Hoàng Thị H là đại diệp hợp pháp cho gia đình ông C xác định Vũ Tuấn D đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho bà Hoàng Thị H là phù hợp.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 thu giữ của Vũ Tuấn D, Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho Vũ Tuấn D là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tuấn D phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 BLHS. Xử phạt bị cáo Vũ Tuấn D 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/11/2017. Giao bị cáo Vũ Tuấn D cho UBND phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời hạn chấp hành hình phạt tù và thử thách. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo D; Nếu bị cáo Vũ Tuấn D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật Thi hành án hình sự.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật dân sự năm 2015. Công nhận thỏa thuận giữa bị cáo Vũ Tuấn D và bà Hoàng Thị H, buộc bị cáo Vũ Tuấn D phải bồi thường tiếp cho bà Hoàng Thị H là người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng);

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo qui định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3/ án phí: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 21, Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu án phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Tuấn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo D, bà H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị H1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niên yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- THA.DS huyện N;
- Thi hành án HS;
- Bị cáo;
- Người đại diện của người bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình